

**Chuyên đề 3**  
**HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI**  
**VỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**  
-----

**I- HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

**1. Khái niệm “hệ thống chính trị”**

Trong mọi xã hội có giai cấp, quyền lực của giai cấp cầm quyền được thực hiện bằng một hệ thống thiết chế và tổ chức chính trị nhất định. Đó là hệ thống chính trị.

Hệ thống chính trị là một chỉnh thể các tổ chức chính trị hợp pháp trong xã hội, bao gồm các đảng phái chính trị, nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội được liên kết với nhau trong một hệ thống tổ chức, nhằm tác động vào các quá trình của đời sống xã hội; củng cố, duy trì và phát triển chế độ chính trị phù hợp với lợi ích của giai cấp cầm quyền.

Hệ thống chính trị xuất hiện cùng với sự thống trị của giai cấp nhà nước nhằm thực hiện đường lối chính trị của giai cấp cầm quyền. Do đó, hệ thống chính trị mang bản chất giai cấp. Trong chủ nghĩa xã hội, giai cấp công nhân và nhân dân lao động là chủ thể thực sự của quyền lực, tự mình tổ chức và quản lý xã hội, quyết định nội dung hoạt động của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa.

Hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hợp pháp khác được thành lập, hoạt động trên cơ sở liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện và bảo đảm đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân.

**2. Đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay**

**a) Tính nhất nguyên chính trị**

- Chế độ chính trị Việt Nam là thể chế chính trị một Đảng duy nhất cầm quyền. Trong những giai đoạn lịch sử nhất định, ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam còn có Đảng Dân chủ và Đảng Xã hội. Tuy nhiên, hai đảng này được tổ chức và hoạt động như những đồng minh chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam, thừa nhận vai trò lãnh đạo và vị trí cầm quyền duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hệ thống chính trị ở Việt Nam là thể chế nhất nguyên chính trị, không tồn tại các đảng chính trị đối lập.

- Hệ thống chính trị Việt Nam gắn liền với vai trò tổ chức và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mỗi tổ chức thành viên của hệ thống chính trị đều do Đảng Cộng sản Việt Nam sáng lập, vừa đóng vai trò là hình thức tổ chức quyền lực của nhân dân (Nhà nước), tổ chức tập hợp, đoàn kết quần chúng, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của quần chúng (Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội), vừa là tổ chức mà qua đó Đảng Cộng sản thực hiện sự lãnh đạo chính trị đối với xã hội.

- Tính chất nguyên chính của hệ thống chính trị được thể hiện ở tính nhất nguyên tư tưởng. Toàn bộ hệ thống chính trị đều được tổ chức và hoạt động trên nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

#### *b) Tính thống nhất*

- Hệ thống chính trị Việt Nam bao gồm nhiều tổ chức có tính chất, vị trí, vai trò, chức năng khác nhau, nhưng có quan hệ chặt chẽ, gắn bó với nhau, tạo thành một thể thống nhất. Sự thống nhất của các thành viên đa dạng, phong phú về tổ chức, phương thức hoạt động trong hệ thống chính trị đã tạo điều kiện để phát hiện sức mạnh tổng hợp và tạo ra sự cộng hưởng sức mạnh trong toàn bộ hệ thống.

- Tính thống nhất của hệ thống chính trị nước ta được xác định bởi các yếu tố sau:

+ Sự lãnh đạo thống nhất của một đảng duy nhất cầm quyền là Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Sự thống nhất về mục tiêu chính trị của toàn bộ hệ thống là xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam với nội dung: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

+ Sự thống nhất ở nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động là tập trung dân chủ.

+ Sự thống nhất của hệ thống tổ chức ở từng cấp, từ Trung ương đến địa phương, với các bộ phận hợp thành.

#### *c) Gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân*

- Đây là đặc điểm có tính nguyên tắc của hệ thống chính trị Việt Nam. Đặc điểm này khẳng định hệ thống chính trị Việt Nam không chỉ gắn với chính trị, quyền lực chính trị, mà còn gắn với xã hội. Trong hệ thống chính trị, có các tổ chức chính trị (như Đảng, Nhà nước), các tổ chức vừa có tính chính trị, vừa có tính xã hội (như Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khác). Do vậy, hệ thống chính trị không đứng trên xã hội, tách khỏi xã hội (như những lực lượng chính trị áp bức xã hội trong các xã hội có bóc lột), mà là một bộ phận của xã hội, gắn bó với xã hội. Cầu nối quan trọng giữa hệ thống chính trị với xã hội chính là Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Sự gắn bó mật thiết giữa hệ thống chính trị với nhân dân được thể hiện trên các yếu tố:

+ Đây là quy luật tồn tại của Đảng, là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng cầm quyền.

+ Nhà nước là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

+ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội là hình thức tập hợp, tổ chức của chính các tầng lớp nhân dân.

+ Hệ thống chính trị là trường học dân chủ của nhân dân. Mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị là phương thức thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.

#### *d) Sự kết hợp giữa tính giai cấp và tính dân tộc của hệ thống chính trị*

- Đặc điểm nổi bật của hệ thống chính trị Việt Nam là hệ thống chính trị đại diện cho nhiều giai cấp, tầng lớp nhân dân. Các giai cấp, tầng lớp nhân dân được đại diện bởi các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, đều thừa nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân. Do vậy, hệ thống chính trị nước ta mang bản chất giai cấp công nhân và tính dân tộc sâu sắc.

- Lịch sử nền chính trị Việt Nam là cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp gắn liền và bắt đầu từ mục tiêu giải phóng dân tộc, bảo vệ nền độc lập dân tộc. Các giai cấp, dân tộc đoàn kết trong đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc, hợp tác để cùng phát triển. Sự tồn tại của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tư cách là thành viên quan trọng của hệ thống chính trị là yếu tố quan trọng tăng cường sự kết hợp giữa giai cấp và dân tộc.

- Sự kết hợp giữa tính giai cấp và tính dân tộc được khẳng định trong bản chất của từng tổ chức thuộc hệ thống chính trị. Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, cũng đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội đã gắn kết vấn đề dân tộc với vấn đề giai cấp, tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị. Sự phân biệt giữa dân tộc và giai cấp mang tính tương đối và không có ranh giới rõ ràng.

### **3. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương, giải pháp xây dựng hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (tháng 4-2006) đã xác định mục tiêu, quan điểm, giải pháp xây dựng hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.

#### *a) Mục tiêu và quan điểm*

- *Mục tiêu chủ yếu* của đổi mới hệ thống chính trị là nhằm thực hiện tốt hơn dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở nước ta trong giai đoạn mới là nhằm xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân.

- *Quan điểm xây dựng hệ thống chính trị gồm:*

*Một là, kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị.*

Xét trên tổng thể, Đảng ta bắt đầu công cuộc đổi mới từ đổi mới về tư duy chính trị thể hiện trong việc hoạch định đường lối và các chính sách đối nội, đối ngoại. Không có sự đổi mới đó thì không có mọi sự đổi mới khác. Trong những năm đầu, Đảng tập trung trước hết vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đổi mới kinh tế, khắc phục khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo điều kiện để giữ vững ổn định chính trị, xây dựng, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo thuận lợi để đổi mới các mặt khác của đời sống xã hội, đồng thời từng bước đổi mới chính trị. Quá trình phát triển của sự nghiệp đổi mới đã khẳng định sự kết hợp nhuần nhuyễn và bước đi đúng đắn đó. Đến Đại hội X, Đảng đã xác định đổi mới toàn diện, bao gồm đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị theo những nguyên tắc xác định.

*Hai là, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.*

Đó là quá trình làm cho hệ thống chính trị hoạt động năng động, có hiệu quả hơn, phù hợp với đường lối đổi mới toàn diện, đồng bộ đất nước. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay là để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức, chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế...

*Ba là, đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.*

*Bốn là, đổi mới mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị với nhau và với xã hội, tạo ra sự vận động cùng chiều theo hướng tác động, thúc đẩy xã hội phát triển; phát huy quyền làm chủ của nhân dân.*

*b) Chủ trương, giải pháp xây dựng hệ thống chính trị*

*Một là, xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị.*

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã xác định rõ bản chất của Đảng: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc”<sup>1</sup>. Về vị trí, vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị, Cương lĩnh năm 1991 xác định rõ: “Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng liên hệ mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”<sup>2</sup>. Điều đó là cơ sở của sự gắn bó giữa xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị.

- Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X “*Về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị*” đã chỉ rõ các mục tiêu giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo, nâng cao tính khoa học, năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và toàn xã hội, sự gắn bó mật thiết giữa Đảng và nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và trong xã hội; làm cho nước ta phát triển nhanh và bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị phải được đặt trong tổng thể nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tiến hành đồng bộ với đổi mới các mặt của công tác xây dựng Đảng; kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện dân chủ rộng rãi

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.130.

<sup>2</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51, tr.147.

trong Đảng và trong xã hội, đẩy nhanh phân cấp, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là cá nhân người đứng đầu.

*Hai là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.*

- Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là sự khẳng định và thừa nhận Nhà nước pháp quyền là một tất yếu lịch sử. Nó không phải là sản phẩm riêng của xã hội tư bản chủ nghĩa mà là sản phẩm trí tuệ của xã hội loài người của nền văn minh nhân loại.

- Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo năm đặc điểm sau đây:

+ Đó là Nhà nước của dân, do dân, vì dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

+ Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công ràng buộc và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

+ Nhà nước được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật và bảo đảm cho Hiến pháp và các đạo luật giữ vị trí tối thượng trong điều chỉnh các quan hệ thuộc tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

+ Nhà nước tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; nâng cao trách nhiệm pháp lý giữa Nhà nước và công dân, thực hành dân chủ, đồng thời tăng cường kỷ cương, kỷ luật.

+ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do một đảng duy nhất lãnh đạo, có sự giám sát của nhân dân, sự phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Để xây dựng Nhà nước pháp quyền cần hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng tính cụ thể, khả thi của các quy định trong văn bản pháp luật. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát tính hợp hiến, hợp pháp trong các hoạt động và quyết định của các cơ quan công quyền.

*Ba là, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị.*

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có vai trò quan trọng trong việc tập hợp, vận động đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân; đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, đề xuất các chủ trương, chính sách về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng...

Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Thực hiện tốt Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Thanh niên, Luật Công đoàn... duy trì dân chủ ở mọi cấp để Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng

lớp nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị; thực hiện “dân biết, dân làm, dân kiểm tra” và dân thụ hưởng những thành quả của sự nghiệp đổi mới.

Đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, khắc phục tình trạng hành chính hóa, nhà nước hóa, phô trương, hình thức để nâng cao chất lượng hoạt động, làm tốt công tác dân vận theo phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

## **II- VAI TRÒ VÀ PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

### **1. Vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị**

- Trong hệ thống chính trị nước ta, Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền. Đó là sự lựa chọn của dân tộc ta, là một tất yếu lịch sử, tất yếu khách quan. Sự lãnh đạo ấy vừa có cơ sở đạo lý, vừa có cơ sở pháp lý.

- Khi trở thành một Đảng duy nhất cầm quyền, sự lãnh đạo của Đảng được thực hiện trong mối quan hệ khá phức tạp và nhạy cảm với cơ chế thực hiện quyền lực nhà nước pháp quyền và trong các điều kiện xây dựng, phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Sự tồn tại và hoạt động của Nhà nước, mà biểu hiện tập trung nhất là bộ máy nhà nước, đòi hỏi phải phân định sự lãnh đạo của Đảng đối với vai trò quản lý, điều hành của Nhà nước.

- Trong tổ chức của hệ thống chính trị, Đảng ta vừa là lực lượng lãnh đạo toàn bộ hệ thống, vừa là thành viên trong hệ thống chính trị. Điều đó cũng đòi hỏi phải xác định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, tư cách thành viên của Đảng và khả năng độc lập của mỗi thành viên thuộc hệ thống chính trị trong các mối quan hệ chính trị và sinh hoạt dân chủ.

- Trong thực tiễn, vai trò và sự lãnh đạo của Đảng luôn luôn được xác định trong từng mối quan hệ với từng thiết chế, tổ chức cụ thể trong hệ thống chính trị. Vai trò cầm quyền và sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước khác với sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc hoặc đối với các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân. Sự mơ hồ, thiếu cụ thể nào đó đều có ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống chính trị của đất nước, hoặc là Đảng sẽ bao biện, làm thay tất cả, hình thức hóa Nhà nước và hệ thống chính trị, hoặc là hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho địa vị cầm quyền của Đảng chỉ tồn tại trên danh nghĩa.

- Sự lãnh đạo của Đảng với hệ thống chính trị hiện nay đặt trong điều kiện mới, đó là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, phát huy mạnh mẽ nền dân chủ trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. Để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, Đảng phải tự đổi mới và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng. Tăng cường mối quan hệ của Đảng với các thành tố của hệ thống chính trị là một nội dung quan trọng của đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

### **2. Nội dung lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị**

- Vị trí cầm quyền của Đảng thể hiện quyền hạn trách nhiệm chung của Đảng và trách nhiệm của các tổ chức đảng trong việc quyết định các vấn đề của đất nước, các vấn đề trong từng lĩnh vực cụ thể, từ chính trị, kinh tế đến văn hóa, xã hội ở các cấp, các ngành, trong các mối quan hệ với Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và toàn thể xã hội.

- Sự lãnh đạo của Đảng biểu hiện tập trung nhất lãnh đạo về chính trị và tư tưởng, nhằm mục tiêu tạo ra một khuôn khổ chính trị để Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân thực hiện đúng nhiệm vụ, thẩm quyền, chức năng và vai trò của mình theo quy định của pháp luật, theo điều lệ, mục đích, tôn chỉ của mỗi tổ chức.

- Nội dung lãnh đạo của Đảng được thể hiện trong cương lĩnh chính trị, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, bảo đảm tính định hướng chính trị cho sự phát triển đất nước, tạo cơ sở cho tổ chức và hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị và toàn bộ xã hội định hướng tới mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

### **3. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị**

- Phương thức lãnh đạo của Đảng cầm quyền là hệ thống những phương pháp, hình thức, biện pháp, quy trình, lề lối làm việc, tác phong công tác mà Đảng vận dụng để tác động vào các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân nhằm biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành nhận thức và hành động của đối tượng lãnh đạo, qua đó thực hiện được các nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra.

- Nội dung cơ bản của phương thức lãnh đạo của Đảng đã được xác định trong Cương lĩnh năm 1991 của Đảng, gồm:

+ Đảng lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương công tác.

+ Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.

+ Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể.

+ Đảng không làm thay công việc của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

+ Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng liên hệ mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật<sup>3</sup>.

- Ngoài những điểm nêu trên, Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân từ uy tín của Đảng, từ sự đề cao và tôn trọng vai trò của Nhà nước, các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Sự lãnh đạo thật sự của Đảng không chỉ thông qua các quyết định, các chỉ thị mà còn bằng uy tín, bằng khả

---

<sup>3</sup> Xem: Đảng Cộng sản Việt nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t.51, tr.147.

năng thuyết phục trong lời nói, trong hành động, trong phong cách công tác của các tổ chức đảng và của từng cá nhân cán bộ lãnh đạo, đảng viên của Đảng.

- Giống như nội dung sự lãnh đạo của Đảng, phương thức lãnh đạo của Đảng có sự thay đổi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng, với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng luôn là một yêu cầu có tính khách quan, một nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng. Yêu cầu khách quan này luôn được Đảng ta quán triệt và nhấn mạnh trong các văn kiện Đại hội và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương.

### **III- MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

#### **1. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Trong lịch sử cách mạng nước ta, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò rất quan trọng. Các tổ chức này đã động viên, tập hợp các tầng lớp nhân dân trong đấu tranh giành chính quyền, trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, đấu tranh thống nhất đất nước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là thành viên đã có vai trò cực kỳ quan trọng trong sự hình thành và củng cố Nhà nước của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam. Điều 9 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 khẳng định: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, củng cố Nhà nước chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, viên chức nhà nước”<sup>4</sup>.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là những bộ phận cấu thành hệ thống chính trị của nước ta, được hình thành nhằm đáp ứng những lợi ích đa dạng của cách thành viên; thu hút đông đảo nhân dân tham gia quản lý các công việc nhà nước, công việc xã hội; nâng cao tính tích cực của mỗi công dân. Trong xã hội ta, nhân dân thực hiện quyền lực chính trị của mình không chỉ bằng Nhà nước mà còn thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Vì vậy, mỗi tổ chức có vị trí, vai trò khác nhau, nhưng cùng tác động vào các quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhằm bảo đảm quyền lực của nhân dân.

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội là những tổ chức hợp pháp được tổ chức để tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, đại diện cho lợi ích của nhân dân, tham gia vào hệ thống chính trị tùy theo tính chất, tôn chỉ, mục đích của mình nhằm bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân.

---

<sup>4</sup> *Hiến pháp Việt Nam (năm 1946, 1959, 1980, 1992 và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 1992)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.125.



- Mặt trận Tổ quốc Việt nam, các tổ chức chính trị - xã hội có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ đất nước; phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm công dân của các hội viên, đoàn viên, giữ gìn kỷ cương phép nước, thúc đẩy công cuộc đổi mới, thắt chặt mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí và nguyện vọng; phát huy khả năng tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thực hiện vai trò giám sát của nhân dân đối với cán bộ, công chức và giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

- Các tổ chức chính trị - xã hội có nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng, động viên và phát huy tính tích cực xã hội của các tầng lớp nhân dân, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị; chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của nhân dân; tham gia vào công việc quản lý nhà nước, quản lý xã hội, giữ vững và tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần thực hiện và thúc đẩy quá trình dân chủ hóa và đổi mới xã hội, thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

Cùng với hình thức tổ chức của hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được tổ chức theo một hệ thống từ Trung ương đến cơ sở. Hệ thống chính trị ở cơ sở gồm: Tổ chức cơ sở đảng; Hội đồng nhân dân các xã, phường; Ủy ban nhân dân xã, phường; Mặt trận Tổ quốc xã, phường; các tổ chức chính trị khác: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh ở xã, phường, thị trấn...

Hệ thống chính trị ở cơ sở có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư.

## **2. Nhiệm vụ chính trị của người cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở**

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn giữ vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống chính trị ở nước ta. Vì vậy, nhiệm vụ chính trị của người cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là rất to lớn, quan trọng, trực tiếp góp công, góp sức xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển hệ thống chính trị ở cơ sở, có thể nêu những nhiệm vụ cụ thể của mỗi cán bộ Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở là:

- Tham gia tích cực vào cuộc vận động xây dựng, chính đốn Đảng, xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, mạnh dạn đấu tranh với những hành động sai trái, bảo vệ lợi ích thiết thực, hợp pháp và chính đáng của nhân dân.

- Tích cực tham gia và thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, hăng hái đi đầu trong mọi lĩnh vực học tập và công tác.

- Luôn luôn học tập, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tích cực hưởng ứng và tham gia hoạt động trong phong trào do các tổ chức chính trị - xã hội phát động; trực tiếp tham gia xây dựng tổ chức của mình ngày càng phát triển mạnh mẽ và bền vững./.